|  |  |
| --- | --- |
|  UBND TỈNH QUẢNG BÌNH**VĂN PHÒNG**Số: 2516 /TBVPUBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Bình, ngày 12 tháng7 năm 2018* |

**THÔNG BÁO**

**Kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Minh Ngân tại buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2018, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm và**

**định hướng năm 2019**

Ngày 03/7/2018, UBND tỉnh tổ chức buổi làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2018, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm và định hướng năm 2019 do đồng chí Lê Minh Ngân-Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì. Tham dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; Lãnh đạo và Trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sau khi nghe đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo tình hình sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2018, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm, định hướng năm 2019, ý kiến phát biểu của các thành viên tham gia buổi làm việc, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận:

**1. Tình hình sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm**

 Là một ngành đa lĩnh vực, phạm vi, đối tượng quản lý rộng, lãnh đạo Sở đã đoàn kết, phát huy tốt sức mạnh tập thể, bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, tham mưu, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, kế hoạch đề ra. Dự ước giá trị sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 đạt 4.321 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ; sản xuất vụ Đông xuân tiếp tục được mùa, được giá, sản lượng lương thực vượt 7,5% so với kế hoạch; vụ Hè thu triển khai kịp thời, đúng thời vụ; hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản đã trở lại bình thường sau sự cố môi trường biển, sản lượng khai thác 6 tháng đầu năm tăng cao (tăng 12,8% so với cùng kỳ); tích cực triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các địa phương, đơn vị làm tốt công tác đảm bảo an toàn hồ chứa phục vụ sản xuất và phòng chống lụt bão; công tác quản lý chất lượng nông lâm sản, thủy sản, vật tư nông nghiệp được tăng cường, chưa phát hiện có việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, bảo quản chế biến thực phẩm; triển khai kịp thời, có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp của Trung ương, của Tỉnh trong đó chú trọng, ưu tiên tập trung vào thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên vùng gò đồi, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, một số doanh nghiệp, HTX, trang trại bước đầu hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thực hiện CTMTQG XDNTM, hiện các xã phấn đấu hoàn thành xã nông thôn mới năm 2018 đạt bình quân 15,6 tiêu chí/xã,...

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất nông nghiệp vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: Việc thực hiện tái cơ cấu ngành còn gặp nhiều khó khăn; mô hình sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nhất là mô hình có tính đặc trưng, chủ đạo của tỉnh đang còn ít; công tác tuyên truyền về chất lượng an toàn thực phẩm chưa được đẩy mạnh; chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn khó khăn; chất lượng, giá trị gia tăng trong nông nghiệp còn thấp; thực hiện chính sách nông nghiệp và một số chương trình, dự án khác chưa liên kết với nhau để tập trung nguồn lực; vẫn còn xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; nhiều HTX hoạt động còn hình thức, hiệu quả thấp; quy mô trang trại còn nhỏ, thiếu tính liên kết trong sản xuất, kinh doanh; xây dựng NTM theo hướng hiện đại, bền vững gặp nhiều khó khăn, các tiêu chí liên quan đến nâng cao chất lượng cuộc sống đạt thấp, nhiều xã đã được công nhận đạt chuẩn nông mới bị sụt giảm tiêu chí, nợ đọng XDCB...

**2. Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm và giải pháp, định hướng thời gian tới**

Để hoàn thành kế hoạch năm 2018, đảm bảo tốt công tác phòng chống cháy rừng vào mùa khô, phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão, UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục bám sát Nghị quyết, chương trình trọng tâm của tỉnh để tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch đề ra, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

2.1. Về sản xuất nông nghiệp

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Hè thu, chú trọng công tác đảm bảo nước tưới, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch trước mùa mưa bão; triển khai sản xuất vụ Đông, vụ Đông xuân 2018-2019.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng chất lượng, hiệu quả, nhất là việc chuyển đổi, phát triển cây trồng vùng đồi; chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả. Đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

- Chủ động phối hợp với các địa phương hướng dẫn các vùng có nông sản tham gia thị trường Trung Quốc (kể cả theo đường tiểu ngạch) đăng ký, cấp mã số thông tin vùng trồng.

 - Việc xây dựng Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất cao su kém hiệu quả cần phải được rà soát kỹ từng chân đất, trên cơ sở đó xác định đối tượng cây trồng, lộ trình chuyển đổi một cách khách quan, phù hợp xu thế thị trường, tránh chủ quan, duy ý chí. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề cương dự toán xây dựng Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất cao su kém hiệu quả gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt việc phòng trừ, hạn chế lây lan của cây Mai dương.

2.2. Về thủy sản

- Khẩn trương tham mưu hoàn thành điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản tỉnh Quảng Bình đến năm 2020.

- Tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển thuỷ sản của Chính phủ, nhất là hỗ trợ tàu cá tham gia khai thác vùng biển xa và khôi phục sản xuất sau sự cố môi trường biển; thực hiện hỗ trợ đảm bảo đúng đối tượng, định mức, công khai, minh bạch và quản lý hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chặt chẽ, đúng quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch khai thác theo IUU, tập trung kiểm tra, xử lý tàu vi phạm trong khai thác thuỷ sản nhất là tàu giã cào, đánh bắt bằng xung điện, thuốc nổ.

- Về lâu dài cần xây dựng kế hoạch quản lý khai thác thủy sản theo mùa, nhất là các bãi sinh sản trên vùng biển của tỉnh, thử nghiệm mô hình nuôi Ngao.

2.3. Về lâm nghiệp

- Tập trung cao độ cho công tác PCCCR trong mùa khô; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và đóng cửa rừng tự nhiên; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng.

- Khẩn trương hoàn thành rà soát, điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng sớm trình UBND tỉnh; chuyển rừng phòng hộ ít xung yếu sang sản xuất, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo kế hoạch và giải ngân đúng tiến độ các chương trình, dự án lâm nghiệp.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xử lý nghiêm các Dự án đã được cấp giấy phép đầu tư nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.

2.4. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi, các địa phương chủ động phòng chống hạn cho sản xuất vụ Hè thu; tăng cường kiểm tra các hồ chứa thực hiện đúng quy trình vận hành đảm bảo an toàn công trình và vùng hạ du trong mùa mưa bão, ở những điểm xung yếu có kế hoạch chủ động di dân đến nơi an toàn.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mực nước các hồ chứa để có kế hoạch tích nước đảm bảo phục vụ sản xuất, sinh hoạt năm 2019; chuẩn bị tốt các phương án, điều kiện cần thiết để kịp thời ứng phó theo phương châm 4 tại chỗ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ an toàn cho các công trình, tàu thuyền ngư dân, an toàn cho sản xuất trong mùa mưa bão sắp tới.

2.5. Về kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá tình hình kinh tế

hợp tác, kinh tế trang trại thời gian qua, tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị chuyên đề về phát triển hợp tác xã, kinh tế trang trại; đánh giá công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận trang trại.

2.6. Xây dựng nông thôn mới

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện hoàn thành kế hoạch CTMTQG XDNTM năm 2018, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, chú trọng phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của người dân nông thôn trên tinh thần kiên quyết không xây dựng nông thôn mới bằng mọi giá, không nóng vội, duy ý chí, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 phải thực chất, kiên quyết không cho nợ tiêu chí.

- Giao Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh làm việc với các địa phương có xã nông thôn mới bị sụt giảm tiêu chí, trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất giải pháp cải thiện, duy trì, nâng cao các tiêu chí bị sụt giảm; làm việc với các huyện, thị xã có đề nghị điều chỉnh xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2.7. Phát triển nông sản theo chuỗi giá trị

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các địa phương tiếp tục thực hiện dồn điền đổi thửa, nghiên cứu cơ chế tích tụ ruộng đất tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tạo động lực để phát triển các chuỗi nông sản, liên kết sản xuất theo cánh đồng lớn.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp trong xây dựng sản phẩm nông sản theo chuỗi giá trị, cơ chế lồng ghép, kết nối giữa các nguồn kinh phí ở các Sở để tập trung nguồn lực phát triển sản phẩm đặc trưng, chủ đạo của từng địa phương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án thực hiện chính sách nông nghiệp năm 2019 và các năm tiếp theo hướng thực sự hỗ trợ đến người sản xuất, hỗ trợ để thúc đẩy việc thực hiện các chương trình trọng tâm của tỉnh, của ngành, không dàn trải.

2.8. Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng nông lâm sản, thủy sản.

- Đẩy mạnh tuyên truyền thay đổi nhận thức và thực hành về an toàn thực phẩm của các nhà quản lý, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản; chủ động đấu tranh lại với những tin đồn thất thiệt làm ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ nông sản.

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra và giám sát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, chất tăng trọng, thuốc kháng sinh... trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; chỉ đạo, hướng dẫn ứng dụng, sử dụng chế phẩm sinh học, thảo mộc thân thiện với môi trường để bảo vệ sức khỏe, môi trường nước, môi trường đất và hệ sinh thái thủy sinh.

**3. Về những kiến nghị đề xuất**

3.1. Việc tuyên truyền, giải thích cho nhân dân xã Quảng Sơn hiểu rõ việc đầu tư xây dựng, nâng cấp Đập dâng Rào Nan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc với Thường trực Thị ủy, UBND thị xã Ba Đồn để có chỉ đạo hệ thống chính trị ở địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giải thích cho người dân hiểu, đồng thuận trong việc xây dựng, nâng cấp Đập dâng Rào Nan; tham mưu những vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

3.2. Về hỗ trợ kinh phí bảo vệ rừng, PCCCR đối với 8.232ha rừng sản xuất trên cát ven biển nam Quảng Bình, hỗ trợ kinh phí để quản lý, vận hành các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Roòn, Nhật Lệ: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát lại các nguồn thu dịch vụ ở các khu neo đậu tránh trú bão tàu cá để tham mưu đề xuất cơ chế sử dụng nguồn kinh phí nêu trên cho các đơn vị theo quy định.

3.3. Về xây dựng các đường ranh cản lửa trong vùng rừng sản xuất trên cát trong khu vực Dự án FLC: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Tài chính lập kế hoạch xây dựng đường ranh cản lửa, có lộ trình thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

3.4. Về đề nghị giữ nguyên trạng biên chế của Chi cục Kiểm lâm: Trước mắt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động cân đối biên chế hiện có của toàn ngành để thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

3.5. Về đề nghị bố trí kinh phí sữa chữa cấp bách 02 trụ neo tại Khu B Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cửa Gianh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính khẩn trương kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các sở, ngành, đơn vị biết, thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Các sở, ngành dự làm việc;- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;- Lưu: VT, CVNN. |  | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG****Đã ký****Lê Vĩnh Thế** |